TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHOÁI CHÂU** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 79/2020/QĐST- HNGĐ	*K, ngày 22 tháng 05 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 74/2020/TLST – HNGĐ ngày 20/04/2020 về việc xin ly hôn, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị T- sinh năm 1989.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Minh H - sinh năm 1989.

Đều đăng ký HKTT và trú tại : Số nhà x- N- thị trấn K- huyện K- tỉnh Hưng Yên.

3. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là: Cháu Nguyễn Ngọc L- sinh ngày 05/02/2014; cháu Nguyễn Ngọc D- sinh ngày 16/07/2017; cháu Nguyễn M- sinh ngày 05/10/2018. Người giám hộ cho ba cháu L, D, M là chị Đỗ Thị T- mẹ đẻ của các cháu. Đều đăng ký HKTT và trú tại : Số nhà x- N- thị trấn K- huyện K- tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 - Luật Hôn Nhân và Gia Đình năm 2014; khoản 3 Điều 147– Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357– BLDS năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 về án phí, lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 05 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/05/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị Đỗ Thị T và bị đơn anh Nguyễn Minh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Giao cả 03 con chung là cháu Nguyễn Ngọc L- sinh ngày 05/02/2014; cháu Nguyễn Ngọc D- sinh ngày 16/07/2017; cháu Nguyễn M- sinh ngày 05/10/2018 cho chị Đỗ Thị T được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi);

Sau khi ly hôn anh H có quyền thăm nom con chung của mình theo quy định của pháp luật.

/ Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T và anh H thống nhất và thỏa thuận: Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Nguyễn Ngọc L- sinh ngày 05/02/2014; cháu Nguyễn Ngọc D- sinh ngày 16/07/2017; cháu Nguyễn M- sinh ngày 05/10/2018 trưởng thành (đủ 18 tuổi) thì mỗi tháng anh H phải đóng góp phí tổn nuôi con chung cho chị T là 4.000.000đ/1 cháu/ 1 tháng (bốn triệu đồng/ một cháu/ một tháng).

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và chị T có đơn yêu cầu thi hành án hợp pháp, nếu anh H chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung nói trên thì phải chịu lãi theo quy định tại Điều 357 của BLDS năm 2015.

2.2 Về tài sản chung: Chị T và anh H đều khẳng định vợ chồng đã tự thỏa thuận với nhau xong, không còn gì liên quan và đều không yêu cầu tòa án đặt ra giải quyết.

2.3. Về công nợ chung, ruộng canh tác nông nghiệp 03, công sức đóng góp xây dựng đối với hai bên gia đình: Chị T và anh H đều khẳng định vợ chồng không có công nợ chung, không liên quan gì về ruộng canh tác nông nghiệp, thời gian chung sống không đóng góp, xây dựng được gì cho hai bên gia đình nên không yêu cầu Tòa án đặt ra xem xét giải quyết .

2.4. Về án phí:

- *Án phí ly hôn sơ thẩm:* Chị Đỗ Thị T tự nguyện nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và được anh H nhất trí. Đối trừ với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu số 0002172 ngày 20/04/2020, nên chị T được trả lại 150.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Khoái Châu.

- *Án phí cấp dưỡng nuôi con chung:* Anh H phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện K;
- UBND Thị trấn K
- Chi cục THADS huyện K;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG